

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày: 05-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Gia.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

T.

Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn
– Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 94/2017/TLST-HS ngày 20/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N, sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Phú L1, xã Phú S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1970; vợ, con: Không

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố cho tại ngoại đến nay.

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại Đinh Trọng L:** Ông Đinh Trọng V, sinh năm 1963 và bà Mai Thị Ng, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: ấp Phú L1, xã Phú S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bà Ng đã ủy quyền cho ông V theo văn bản ủy quyền ngày 24/7/2017)

- **Người làm chứng:**

1. Anh Tống Đình H, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp Phú L2, xã Phú S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Trần Hoàng T, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Phú L1, xã Phú S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; vắng mặt người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh N có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông công chánh tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/01/2014 có giá trị không thời hạn. Buổi tối ngày 16/7/2017 Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô biển số 60B3-312.06 chở Tổng Đình H, Đình Trọng L ngồi phía sau trên quốc lộ 20 theo hướng Dầu Giây –Lâm Đồng. Lúc 23 giờ 56 phút cùng ngày, khi đến km 74+600m Quốc lộ 20 thuộc ấp Phú L1, xã Phú S, huyện T do không chú ý quan sát nên xe mô tô do Nguyễn Minh N điều khiển chạy qua ổ gà trên phần đường bên phải làm cho lần lượt Tổng Đình H, Đình Trọng L rơi xuống xe gây tai nạn giao thông.

Nguyên nhân-lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông: Do Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô biển số 60B3-312.06 không chú ý quan sát.

Hậu quả: Anh Đình Trọng L được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất đến ngày 17/7/2017 thì chết, kết luận số 445/PC54-KLGDPY ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai đã giám định xác định nguyên nhân chết do chấn thương sọ não nặng nứt xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, dập và xuất huyết não hậu phẫu ngày 2 không hồi phục. Nồng độ Ethanol trong máu 122,36mg/dl.

Anh Tổng Đình H bị thương tích nhẹ, từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Minh N từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh N và đại diện hợp pháp của bị hại ông Đình Trọng V đã tự thỏa thuận về chi phí mai táng và bồi thường số tiền 20.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện nay đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe số 680145000105 mang tên Nguyễn Minh N do Sở giao thông công chánh tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/01/2014, đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Minh N nên không xem xét.

Xe mô tô biển số 60B3-312.06 là của ông Đình Trọng V hiện nay cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

-Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng thể hiện:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Đình Trọng V trình bày: Vào ngày 16/7/2017 thì con trai ông là Đình Trọng L điều khiển xe mô tô biển số 60B3-312.06 để đi chơi. Đến khoảng 00 giờ ngày hôm sau thì cha của bị cáo N nói là L bị tai nạn giao thông ở dưới 42, ông và vợ ông chạy xuống thì L đã được đưa đi cấp cứu, đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/7/2017 thì L đã mất. Ông không biết nguyên nhân tai nạn như thế nào. Gia đình bị cáo N đã làm tròn trách nhiệm và đã bồi thường cho gia đình ông số tiền 20.000.000đ. Gia đình

ông đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì thêm.

Người làm chứng anh Tống Đình H trình bày: Vào ngày 16/7/2017 sau khi đi hát karaoke thì bị cáo N rủ anh và L đi ăn tối, N điều khiển xe mô tô của L chở L ngồi giữa còn anh ngồi sau cùng (cả 03 người không đội nón bảo hiểm). Khi bị cáo N chở anh và L qua trạm thu phí thì xe do bị cáo N điều khiển cán vào ổ gà trên đường, làm bị cáo N rồ ga lên và chạy loạng choạng, anh thấy L ngã vào trong lề đường, còn anh ngã ra khỏi xe và lăn xuống đường, khi anh đứng dậy thì thấy L đang nằm gần cột mốc km bên hành lang đường, người L chảy máu nhiều và lồm sọ. Khi anh vừa đến chỗ L thì bị cáo N cũng điều khiển xe chạy tới, anh gọi điện cho anh Bao xuống chở L đi cấp cứu còn bị cáo N ngồi phía sau ô m L, còn anh thì đi về nhà. Ngoài ra anh không chứng kiến sự việc nào khác.

Người làm chứng anh Trần Hoàng T trình bày: Vào ngày 16/7/2017 sau khi nhậu ở nhà anh Bao xong thì bị cáo N có rủ anh đi hát tại quán karaoke Trúc Linh, anh và L, H, Đức và bị cáo N hát karaoke đến khoảng 23 giờ 30 phút thì nghỉ, bị cáo N có rủ anh đi ăn tối nhưng anh không đi mà đi về nhà. Về nhà được khoảng vài phút thì bị cáo N có gọi điện cho anh biết là L bị té xe nặng lắm sau đó anh xuống bệnh viện Định Quán để thăm L, do vết thương nặng nên L được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất thì anh và gia đình L cũng đến bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, đến trưa ngày 17/7/2017 anh về nhà và đến tối cùng ngày thì anh biết tin L đã mất. Ngoài ra thì anh không chứng kiến sự việc nào khác.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh N không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh N đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, và các chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án nên hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Vào Lúc 23 giờ 56 phút ngày 16/7/2017 tại km 74+600m Quốc lộ 20 thuộc ấp Phú L1, xã Phú S, huyện T bị cáo Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô

biển số 60B3-312.06 do không chú ý quan sát nên gây tai nạn giao thông làm anh Đinh Trọng L tử vong.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông của bị cáo Nguyễn Minh N đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là: *“Các hành vi bị nghiêm cấm: 23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ ”* gây ra hậu quả chết người nên đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, tình trạng những người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác đang trở thành vấn đề bức xúc đối với xã hội. Trong vụ án này, hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông đường bộ của bị cáo N đã gây ra thiệt hại đến tính mạng của anh Đinh Trọng L - gây đau thương, tổn thất cho gia đình người bị hại, không gì có thể bù đắp được. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét thấy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Xét về lỗi trong vụ án này thì thấy: Bị cáo N là người có lỗi vì đã điều khiển xe mô tô vi phạm quy định khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; tuy nhiên người bị hại cũng có lỗi, bởi lẽ khi tham gia giao thông không đội nón bảo hiểm theo quy định và Ethanol trong máu của người bị hại là 122,36mg/dl các vi phạm này của người bị hại cũng là một trong những nguyên nhân gây ra vụ tai nạn; bên cạnh đó khi điều khiển xe trên Quốc lộ 20 gặp chỗ lồi sâu làm người bị hại bị rơi xuống đường dẫn đến xảy ra tai nạn, người bị hại bị tổn thương sọ não gây tử vong là một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông, đây là nguyên nhân khách quan thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước về giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử cũng kiến nghị với Cơ quan quản lý đường bộ thường xuyên kiểm tra đường Quốc lộ 20 để tu bổ, sửa chữa những chỗ hư hỏng để tránh những sự việc đáng tiếc như trên.

[4]. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo N thì thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường và khắc phục phần hậu quả. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; hậu quả xảy ra do người bị hại có một phần lỗi. Mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với

bị cáo cũng đủ rắn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

- Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 20.000.000đ, đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- 01 giấy phép lái xe số 680145000105 mang tên Nguyễn Minh N do Sở giao thông công chánh tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/01/2014, đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Minh N là đúng quy định nên không xem xét.

- Xe mô tô biển số 60B3-312.06 là của ông Đinh Trọng V hiện nay cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh N cho Ủy ban nhân dân xã Phú S, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh N, ông Đinh Trọng V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam

